

Số: 1654 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 13 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Quy hoạch chung xã Cát Tiến, tỉnh Gia Lai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 11/12/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-BXD ngày 05/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc đình chỉ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Quyết định số 18/2025/QĐ-TTg ngày 28/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị và nông thôn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập;*

*Căn cứ Quyết định số 865/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;*

*Căn cứ Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 09/8/2025 của UBND tỉnh về Kế hoạch tổ chức lập quy hoạch chung đô thị và nông thôn, quy hoạch khu chức năng trên địa bàn tỉnh Gia Lai;*

*Căn cứ Kết luận số 98-KL/TU ngày 30/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Văn bản số 1499/UBND-XDCT ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh về nội dung quy hoạch chung xã Cát Tiến, tỉnh Gia Lai;*

Theo đề nghị của UBND xã Cát Tiến tại Tờ trình số 31/TTr-UBND ngày 03/4/2026, đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 173/BC-SXD ngày 15/11/2025, Văn bản số 2685/SXD-QHKT ngày 11/4/2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch chung xã Cát Tiến, tỉnh Gia Lai với những nội dung chủ yếu như sau:

### 1. Phạm vi, quy mô và thời hạn lập quy hoạch:

1.1. Phạm vi lập quy hoạch: Toàn bộ diện tích tự nhiên xã Cát Tiến, tỉnh Gia Lai, có giới cận:

- Phía Bắc giáp: xã Đê Gi;
- Phía Nam giáp: xã Ngô Mây;
- Phía Đông giáp: Biển Đông;
- Phía Tây giáp: Xã Ngô Mây, xã Xuân An và xã Phù Cát.

1.2. Quy mô và thời hạn lập quy hoạch:

- Quy mô diện tích lập quy hoạch: khoảng 103,36 km<sup>2</sup>.
- Quy mô dân số: Hiện trạng năm 2025 khoảng 33.352 người; dự báo đến năm 2035 khoảng 41.464 người, đến năm 2045 khoảng 51.203 người.
- Thời hạn lập quy hoạch: Đến năm 2045.

### 2. Quan điểm, mục tiêu quy hoạch:

2.1. Quan điểm: Quy hoạch chung xã Cát Tiến trên cơ sở kế thừa các định hướng đã có, gắn với định hướng chiến lược của tỉnh Gia Lai mới sau khi sáp nhập. Quy hoạch chung xã phải có một tầm nhìn mới mang tính đột phá, khả thi, sát thực tiễn, gắn với các mục tiêu phát triển dài hạn cũng như giai đoạn ngắn hạn, tạo cơ sở pháp lý quan trọng trong phát triển kinh tế, ổn định chính trị, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân.

2.2. Mục tiêu: Phát huy tối đa các tiềm năng lợi thế, đặc biệt là các lợi thế “cộng hưởng, tăng tốc, bứt phá” gắn với mục tiêu trở thành đô thị hiện đại, mang đậm bản sắc, đạt tiêu chuẩn phường giai đoạn 2025-2030; xây dựng các chương trình phát triển, các dự án ưu tiên đầu tư, nhằm tạo động lực mới, sử dụng hợp lý nguồn lực đảm bảo sự phát triển bền vững và lâu dài. Làm cơ sở để quản lý quy hoạch, lập quy hoạch chi tiết và quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt theo quy định.

### 3. Tính chất quy hoạch:

- Kế thừa các định hướng chính của Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 14/12/2023 và Quy hoạch xây dựng vùng huyện Phù Cát được duyệt trước đây; các định hướng phát triển của tỉnh Gia Lai mới sau sáp xếp, sáp nhập, đồng thời bổ sung định hướng quy hoạch các chức năng, không gian phát

triển mới nhằm phù hợp với thực tiễn của địa phương trong giai đoạn hiện nay và định hướng tương lai.

- Là khu vực phát triển đô thị, thương mại, dịch vụ, du lịch sinh thái, lịch sử và kinh tế biển; định hướng phát triển kết nối với Khu kinh tế Nhơn Hội; phát triển ổn định và bền vững rừng phòng hộ đầu nguồn; bảo tồn và bảo vệ môi trường khu vực núi Bà; đạt tiêu chí phường giai đoạn 2025-2030.

#### **4. Các chỉ tiêu dự báo phát triển và các chỉ tiêu quy hoạch:**

4.1. Dự báo phát triển dân số: Hiện trạng năm 2025 khoảng 33.352 người; dự báo dân số quy hoạch đến năm 2035 khoảng 41.464 người, đến năm 2045 khoảng 51.203 người.

4.2. Dự báo nhu cầu sử dụng đất:

- Đất nông nghiệp: Hiện trạng khoảng 7.607,77ha; dự báo đến năm 2035 khoảng 7.125,82ha, đến năm 2045 khoảng 6.644,50ha.

- Đất xây dựng: Hiện trạng khoảng 838,49ha; dự báo đến năm 2035 khoảng 2.822,68 ha, đến năm 2045 khoảng 3.485,67ha.

- Đất khác (đất sông ngòi, kênh rạch, suối & mặt nước chuyên dùng, đất chưa sử dụng): Hiện trạng khoảng 1.889,78ha; dự báo đến năm 2035 khoảng 387,5ha; đến năm 2045 khoảng 295,97ha.

4.3. Các chỉ tiêu quy hoạch: Tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch và các quy định hiện hành có liên quan.

#### **5. Các nội dung chính của quy hoạch:**

5.1. Phân vùng phát triển và các yêu cầu quản lý:

a) Phân vùng phát triển: Không gian xã Cát Tiến được phân thành 06 tiểu vùng phát triển, bao gồm:

\* Tiểu vùng số 1 (Tiểu vùng đô thị, dịch vụ du lịch cửa ngõ Cát Tiến): Thuộc khu vực thị trấn Cát Tiến cũ, tổng diện tích khoảng 1.157,42ha.

- Là khu vực trung tâm hành chính, chính trị, văn hóa; tập trung phần lớn dân cư và các công trình công cộng, phát triển thương mại dịch vụ và du lịch theo định hướng quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nhơn Hội đã được phê duyệt; khu vực có tỷ lệ đô thị hóa cao.

- Định hướng phát triển dân cư, đô thị theo hướng đô thị nén, kết hợp cải tạo, chỉnh trang khu vực dân cư hiện hữu, tiết kiệm quỹ đất phát triển các khu dịch vụ, du lịch, đảm bảo tuân thủ mật độ xây dựng và quy định bảo vệ di tích danh thắng.

\* Tiểu vùng số 2 (Tiểu vùng đô thị du lịch Tân Thanh - Vĩnh Hội): Tổng diện tích khoảng 1.035,14ha.

- Là khu đô thị, du lịch nghỉ dưỡng biển cao cấp, phát triển các khu dân cư sinh thái, khu du lịch - dịch vụ với mật độ thấp, gắn với bảo vệ các giá trị tự nhiên và bờ biển, quỹ đất phát triển chủ yếu là quỹ đất ngoài dân dụng, phục vụ phát triển dịch vụ du lịch.

- Định hướng phát triển dân cư, đô thị, dịch vụ du lịch với mật độ thấp gắn với bảo vệ các giá trị tự nhiên tại khu vực; bảo tồn không gian cộng đồng quần cư phía Tây tuyến đường ĐT.639; phát triển nông nghiệp hữu cơ, mang tính chất trình diễn kết hợp với dịch vụ nghỉ dưỡng tạo sản phẩm dịch vụ du lịch đa dạng.

\* Tiểu vùng số 3 (Tiểu vùng đô thị du lịch biển Nam Đê Gi): Tổng diện tích khoảng 1.775,04ha.

- Là khu vực phát triển mới dân cư, đô thị kết hợp cải tạo, chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu, với chức năng hỗn hợp dịch vụ du lịch biển; xây dựng thương hiệu “Đô thị biển quốc tế Đê Gi” gắn liền với các sản phẩm du lịch độc đáo, đặc trưng.

- Định hướng phát triển dân cư, đô thị chất lượng cao, kết hợp cải tạo, chỉnh trang khu vực dân cư hiện hữu, có hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại, thông minh, đạt tiêu chuẩn đô thị; phát triển thương mại dịch vụ, du lịch biển gắn với các sản phẩm du lịch đặc sắc.

\* Tiểu vùng số 4 (Tiểu vùng phát triển đô thị gắn với sản xuất nông nghiệp): Khu vực phía Tây Bắc của xã; tổng diện tích khoảng 1.742,60ha.

- Là khu vực phát triển mới dân cư, đô thị, kết hợp cải tạo, chỉnh trang khu vực dân cư hiện hữu gắn với sản xuất nông nghiệp và cảnh quan tự nhiên; kết hợp phát triển du lịch danh thắng tạo nên nét đặc trưng của xã Cát Tiến.

- Định hướng phát triển mới dân cư, đô thị chất lượng cao, kết hợp cải tạo, chỉnh trang khu vực dân cư hiện, mật độ xây dựng trung bình thấp; phát triển hạ tầng đồng bộ, hiện đại, đạt tiêu chuẩn đô thị, giảm phát thải, hướng đến các khu vực canh tác hữu cơ, hình thành các khu vực không phát thải kết hợp phát triển du lịch cộng đồng.

\* Tiểu vùng số 5 (Tiểu vùng sinh thái rừng): Thuộc khu vực phía Tây xã; tổng diện tích khoảng 4.625,95ha.

- Là khu vực tôn tạo, bảo tồn cảnh quan tự nhiên; khai thác các loại hình du lịch văn hóa lịch sử gắn với quần thể di tích của khu căn cứ Núi Bà, du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm rừng.

- Định hướng phát triển các loại hình dịch vụ du lịch văn hóa lịch sử, du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm rừng gắn với tôn tạo, bảo tồn các giá trị tự nhiên, di tích văn hóa lịch sử tại khu vực.

b) Các yêu cầu quản lý: Việc triển khai lập quy hoạch chi tiết, thực hiện dự án đầu tư xây dựng, quản lý cấp phép xây dựng,... phải tuân thủ theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch đô thị và nông thôn; quy hoạch chung, quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch; chương trình, kế hoạch và danh mục dự án ưu tiên đầu tư theo kỳ quy hoạch và quản lý nghiêm ngặt đối với các khu vực cấm xây dựng, hạn chế xây dựng, khu vực bảo tồn các giá trị tự nhiên, cảnh quan, văn hóa, di tích lịch sử, hành lang thoát lũ,... tại khu vực theo quy hoạch được phê duyệt.

## **5.2. Định hướng phát triển không gian:**

a) Định hướng tổ chức khu vực dân cư:

- Kế thừa các định hướng quy hoạch tổ chức khu vực dân cư theo các định hướng quy hoạch có liên quan đã được phê duyệt trước đây; bổ sung quy hoạch quỹ đất phát triển mới các khu dân cư nhằm đáp ứng cho nhu cầu đô thị hóa tăng cao gắn liền với các tiềm năng, động lực phát triển kinh tế - xã hội tại khu vực, đồng thời phục vụ tái định cư cho các dự án trọng điểm quốc gia và của tỉnh trên địa bàn, bố trí tái định cư cho các vùng dân cư bị ảnh hưởng do thiên tai, có nguy cơ cao về ngập nước và sạt lở đất. Kết hợp cải tạo, chỉnh trang các khu vực dân cư hiện hữu đảm bảo kết nối đồng bộ về quy hoạch sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật với khu vực.

- Tổ chức các khu dân cư theo mô hình tập trung, gắn với hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội hiện có và được nâng cấp theo quy hoạch; bố trí quỹ đất mở rộng các khu dân cư hiện hữu theo hướng tiết kiệm đất đai, phù hợp điều kiện địa hình và phong tục tập quán, sinh hoạt của người dân. Đối với các khu vực phát triển mới dân cư, đô thị, quy hoạch theo hướng đô thị xanh, có hệ thống hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thông minh. Đối với khu vực trung tâm phía Nam, phát triển theo hướng đạt tiêu chuẩn đô thị, kết hợp chỉnh trang hoàn thiện hệ thống hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Đối với khu vực ven biên vùng trung tâm và phía Bắc, kế thừa phát triển theo định hướng quy hoạch phân khu đã được phê duyệt trước đây. Đối với các khu vực dân cư còn lại, ưu tiên đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội gắn với định hướng xây dựng theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tăng cường kết nối giao thông nội xã, đảm bảo tiếp cận thuận lợi với các công trình dịch vụ - công cộng; giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống, đảm bảo tính hài hòa giữa khu dân cư và cảnh quan tự nhiên.

b) Định hướng tổ chức khu vực đô thị hóa: Hình thành các khu vực có khả năng phát triển đô thị theo quy hoạch tỉnh và các định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tập trung phát triển dọc các trục giao thông chính, nơi có điều kiện hạ tầng thuận lợi, gắn với trung tâm xã và các cụm dịch vụ; bố trí các công trình thương mại, dịch vụ, công trình công cộng, khu ở mới theo hướng hiện đại, hạ tầng đồng bộ.

c) Định hướng khu chức năng theo quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và quy hoạch chung Khu kinh tế Nhơn Hội: Cập nhật các cơ sở tôn giáo, di tích, danh thắng của khu căn cứ Núi Bà theo quy hoạch ngành văn hóa đã được phê duyệt. Đối với các khu chức năng thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội thực hiện theo định hướng quy hoạch chung Khu kinh tế Nhơn Hội đã được phê duyệt

d) Định hướng tổ chức khu vực an ninh, quốc phòng: Duy trì ổn định phạm vi các khu vực quân sự, khu vực bảo đảm an ninh theo hiện trạng hoặc theo kế hoạch bố trí của ngành an ninh, quốc phòng; thiết lập hành lang an toàn, không gian phòng thủ, không gian cấm xây dựng hoặc hạn chế xây dựng theo quy định pháp luật quốc phòng, an ninh. Bảo đảm kết nối giao thông chiến lược, thuận lợi trong công tác ứng cứu và xử lý tình huống.

đ) Định hướng tổ chức khu vực phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và cơ sở kinh tế - kỹ thuật khác:

- Kế thừa các định hướng quy hoạch tổ chức khu vực phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, di tích lịch sử - văn hóa theo các định hướng quy hoạch có liên quan đã

được phê duyệt trước đây; bảo vệ ổn định môi trường, chức năng du lịch gắn liền với quần thể các di tích của khu căn cứ Núi Bà, đền thờ anh hùng Nguyễn Trung Trực và sinh cảnh rừng phòng hộ.

- Bảo vệ cảnh quan canh tác nông nghiệp ở phía Bắc gắn liền với nông nghiệp sinh thái và du lịch cộng đồng tại khu vực Chánh Thắng, Chánh Hùng.

e) Định hướng phân bổ hệ thống trung tâm hành chính, thương mại - dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao, nghiên cứu - đào tạo:

- Phát triển hoàn chỉnh trung tâm hành chính, chính trị - kinh tế xã hội của xã tại khu vực Đảng ủy xã Cát Tiến và mở rộng về phía Nam nhằm kết nối thuận tiện với các cơ sở kinh tế - kỹ thuật phía Nam, kết nối với Cảng Hàng không Phù Cát qua các trục giao thông phía Đông như Quốc lộ 19B, đường trục Khu kinh tế nối dài, đường ven biển đoạn Cát Tiến - Diêm Vân, ĐT.640.

- Kế thừa các định hướng quy hoạch hệ thống thương mại - dịch vụ, văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục - thể thao, nghiên cứu - đào tạo theo các định hướng quy hoạch có liên quan đã được phê duyệt trước đây. Bổ sung các định hướng quy hoạch mới cho phù hợp với tình hình thực tế; theo đó, các công trình văn hóa, thể thao, giáo dục, y tế được bố trí tập trung tại khu vực trung tâm xã và theo khu vực dân cư tập trung, đô thị hóa đảm bảo bán kính phục vụ theo quy định; bổ sung quy hoạch các khu trung tâm thương mại, dịch vụ kết hợp bãi đỗ xe, trạm sạc điện tại các khu vực cửa ngõ, các trục đường chính.

- Phát triển các công trình văn hóa, thể dục thể thao cấp xã tại khu vực phía Nam Quốc lộ 19B theo quy hoạch đã được phê duyệt trước đây; phát triển hệ thống công trình văn hóa theo các khu dân cư, khu đô thị trong các dự án đang kêu gọi đầu tư; bổ sung bệnh viện tại khu vực thị trấn Cát Tiến cũ; phát triển quỹ đất thương mại dịch vụ tại khu vực nút giao giữa đường ven biển đoạn Cát Tiến – Diêm Vân và đường trục Khu kinh tế nối dài; chỉnh trang chợ Cách Thử và chợ tại khu vực xã Cát Thành cũ.

- Dành quỹ đất dự trữ xây dựng cho các công trình cấp tỉnh, cấp vùng có khả năng đầu tư trong tương lai.

g) Định hướng tổ chức trung tâm xã: Quy hoạch trung tâm xã theo mô hình trung tâm đa chức năng, bao gồm hành chính, an ninh, quốc phòng, văn hóa, thể dục - thể thao, y tế, sinh hoạt cộng đồng, công viên, quảng trường,... Tổ chức không gian theo hướng hiện đại, thân thiện, kết nối thuận tiện với các trục giao thông chính và các khu dân cư, thương mại dịch vụ.

### **5.3. Định hướng quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật**

a) Chuẩn bị kỹ thuật:

- San nền: Cao độ quy hoạch xây dựng trên cơ sở cao độ nền hiện trạng, từng bước cải tạo, nâng cao 0,3m so với mực nước lũ tính toán. Cao trình thiết kế san nền được lựa chọn phù hợp với điều kiện địa hình, tự nhiên hiện trạng tại khu vực; các định hướng phát triển bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng và kế hoạch quản lý lũ tổng hợp lưu vực sông La Tinh đã được phê duyệt.

- Giải pháp tiêu thoát lũ: Tiếp tục hoàn thiện việc nâng cấp, xây dựng mới kè trên các tuyến sông và các trục tiêu thoát lũ trên cơ sở Kế hoạch quản lý lũ tổng hợp lưu vực sông La Tinh; tổ chức cắm mốc và quản lý hành lang thoát lũ theo kế hoạch quản lý lũ đã được phê duyệt.

- Thoát nước mưa: Đối với khu vực hiện hữu, sử dụng hệ thống thoát nước chung và nửa riêng; khu vực phát triển mới, sử dụng hệ thống thoát nước riêng; khu vực phía Bắc hướng thoát nước vào sông Đập Làng sau đó thoát qua cầu Ngòi, ra đầm và thoát ra biển; khu vực trung tâm hướng thoát nước theo các khe, suối và thoát ra biển; khu vực phía Nam hướng thoát chính ra sông Cây Bông, suối Lồi và sông Đại An.

#### b) Giao thông:

- Giao thông đối ngoại: Đối với các tuyến đường Quốc lộ 19B, đường trục Khu kinh tế nổi dài, đường ĐT.640; đường ven biển đoạn Cát Tiến - Diêm Vân, đường ĐT.639 cũ thực hiện theo định hướng quy hoạch phát triển mạng lưới giao thông quốc gia và của tỉnh.

#### - Giao thông đối nội:

+ Kế thừa các định hướng quy hoạch phát triển hệ thống giao thông đối nội theo các định hướng quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị có liên quan đã được phê duyệt trước đây; bổ sung các tuyến đường giao thông đối nội nhằm kết nối đồng bộ các khu chức năng và hệ thống giao thông đối ngoại tại khu vực.

+ Các tuyến đường giao thông đối nội được quy hoạch với lộ giới, quy mô mặt cắt ngang đường đảm bảo nhu cầu giao thông theo hướng đạt chuẩn đô thị và đáp ứng các yêu cầu phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

#### - Công trình đầu mối giao thông:

+ Quy hoạch 01 bến xe đô thị tại khu vực phía Nam nút giao giữa đường trục Khu kinh tế nổi dài và đường ĐT.640.

+ Quy hoạch hệ thống bãi đậu xe đạt chuẩn tiêu chí đô thị, ưu tiên kết hợp các dịch vụ tiện ích, trạm sạc điện tại các khu vực tập trung dân cư, các khu du lịch, trung tâm thương mại,... đáp ứng nhu cầu phục vụ và phù hợp theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

+ Phát triển hệ thống xe buýt liên tỉnh, nội tỉnh theo định hướng của tỉnh; xây dựng các điểm đón trả khách tuyến vận tải hành khách cố định trên các tuyến đường quốc lộ, đường tỉnh qua địa bàn xã.

#### - Hệ thống điện:

+ Nguồn cấp điện đầu nối từ các Trạm biến áp 110/22kV Phù Cát, công suất 2x63MVA; Trạm biến áp 110/22kV Mỹ Thành, công suất 2x40MVA; Trạm biến áp 110kV nối cấp Nhơn Hội, công suất 2x63MVA và Trạm biến áp 110kV Phước Sơn, thông qua các tuyến đường dây trung thế 22kv phân phối cấp điện cho khu vực quy hoạch...

+ Công trình đầu mối cấp điện, lưới điện cao thế, lưới điện trung thế: Thực hiện theo quy hoạch và dự án của ngành điện, đáp ứng nhu cầu theo quy hoạch; cải

tao, nâng cấp tuyến điện hiện hữu, đảm bảo mỹ quan và an toàn cung cấp điện; trong các khu vực dân cư, từng bước hạ ngầm hệ thống lưới điện để đảm bảo đồng bộ về hạ tầng và tăng mỹ quan khu vực.

- Cấp nước: Nguồn cấp nước từ các Nhà máy nước Cát Khánh, Cát Nhơn và Cát Chánh hiện có; định hướng bổ sung nguồn cấp nước từ nhà máy nước công suất 6.000m<sup>3</sup>/ngày.đêm đến năm 2030 và 9.000m<sup>3</sup>/ngày.đêm đến năm 2040 theo định hướng quy hoạch chung Khu kinh tế Nhơn Hội được phê duyệt. Quy hoạch mạng lưới cấp nước sinh hoạt và cấp nước chữa cháy đảm bảo phục vụ nhu cầu sử dụng cho người dân trên địa bàn và đáp ứng các yêu cầu phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

- Thông tin liên lạc: Cải tạo và nâng cấp công suất các trạm tổng đài hiện có; từng bước ngầm hóa tại khu vực các tuyến đường, khu dân cư, thương mại dịch vụ, khu công nghiệp, cụm công nghiệp,... xây dựng mới. Xây dựng hệ thống hạ tầng thông tin đảm bảo đáp ứng định hướng đạt chuẩn đô thị nhằm đảm bảo nền tảng phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu hạ tầng số hướng tới xây dựng chính quyền số và đô thị thông minh.

- Thoát nước và xử lý nước thải:

+ Quy hoạch hệ thống thoát nước thải nữa riêng cho khu vực cải tạo, chỉnh trang tại các khu dân cư hiện hữu; tổ chức đi riêng hoàn toàn đối với các khu vực dân cư, thương mại dịch vụ và các khu công nghiệp, cụm công nghiệp xây dựng dựng mới. Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý riêng đối với nước thải tại các cơ sở y tế, bệnh viện đạt tiêu chuẩn theo quy định hiện hành trước khi đầu xả thải vào hệ thống thoát nước thải chung.

+ Trạm xử lý nước thải: Tại các khu vực dân cư và các khu, cụm công nghiệp quy hoạch hệ thống trạm xử lý nước thải tập trung đảm bảo quy mô công suất theo nhu cầu phát triển và sản xuất công nghiệp. Đối với các khu vực dân cư hiện hữu, phân tán bố trí các trạm xử lý cục bộ; khuyến khích quy hoạch trạm xử lý nước thải tập trung khi đảm bảo điều kiện thuận lợi. Các trạm xử lý nước thải được quy hoạch, bố trí đảm bảo bán kính phục vụ và khoảng cách an toàn môi trường theo quy định. Toàn bộ nước thải khu vực được thu gom dẫn về Nhà máy xử lý nước thải tập trung của tỉnh để xử lý đảm bảo theo quy định.

+ Vị trí, quy mô công suất và hệ thống mạng lưới thoát nước thải sẽ xác định cụ thể theo quy hoạch chi tiết, quy hoạch tổng mặt bằng và dự án đầu tư xây dựng được phê duyệt trong giai đoạn triển khai tiếp theo.

- Quản lý chất thải, nghĩa trang:

+ Chất thải rắn: Chất thải rắn được thu gom, vận chuyển, xử lý đảm bảo môi trường theo quy định; tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt đảm bảo theo định hướng đạt chuẩn đô thị. Từng bước tiến hành phân loại chất thải rắn tại nguồn; chất thải rắn nguy hại phải được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường.

+ Nghĩa trang: Thực hiện việc quản lý và xây dựng theo quy hoạch đô thị và nông thôn; cải tạo các nghĩa trang hiện trạng tại khu vực đảm bảo môi trường, cảnh quan chung; khoanh vùng, đóng cửa các khu nghĩa địa hiện hữu không phù hợp quy

hoạch, từng bước di dời; thực hiện chôn cất tại các nghĩa trang tập trung theo quy hoạch mới; khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng.

**5.4. Giải pháp bảo vệ môi trường:** Theo thuyết minh quy hoạch.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. UBND xã Cát Tiến chịu trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ quy hoạch đã được phê duyệt, thực hiện việc đóng dấu thẩm định và gửi hồ sơ quy hoạch cho các cơ quan liên quan để lưu trữ, quản lý và triển khai quy hoạch theo quy định; tổ chức công bố, công khai và cắm mốc giới quy hoạch được phê duyệt; tổ chức thực hiện việc xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch chung đảm bảo hiệu quả, khả thi.

2. Giao các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, chịu trách nhiệm cập nhật quy hoạch theo ngành để quản lý, phối hợp với UBND xã Cát Tiến tổ chức quản lý, thực hiện các nội dung quy hoạch theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai quy hoạch, đầu tư, xây dựng và các nội dung có liên quan theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch UBND xã Cát Tiến và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh N.T.C.Hoàng;
- CVP, PVPXD;
- Lưu: VT, X5.

*Chức*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tự Công Hoàng**